

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 87/2024/HSST

Ngày: 24/04/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T: Sinh năm 1970; HKTT và nơi ở: Số D ngõ Đ, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4. Bị cáo có 1 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: 06 tiền sự.

- Ngày 8/7/1993: Công an phường C, quận H xử phạt cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (đã hết thời hiệu)

- Ngày 6/6/1996: Công an phường C, quận H xử phạt cảnh cáo về hành vi “Lấy xe máy của gia đình đặt đánh bạc” (đã hết thời hiệu)

- Ngày 22/6/1997: Công an phường C, quận H xử phạt cảnh cáo về hành vi “Lấy xe máy của gia đình đặt đánh bạc” (đã hết thời hiệu)

- Ngày 10/10/2003: Đi cai nghiện 12 tháng (đã hết thời hiệu)

- Ngày 20/10/2005: Công an phường T, quận H xử phạt hành chính về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã hết thời hiệu)

- Ngày 28/8/2006: Đi cai nghiện 24 tháng (đã hết thời hiệu)

Danh chỉ bản số 505 lập ngày 13/10/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố H

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Minh T1: Sinh năm 1974; HKTT: Số A+14 ngách C ngõ C, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số A ngách F ngõ C, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Lê Minh T2 (đã chết), Con bà: Hoàng Thị S; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 01 tiền án, 03 tiền sự.

- Năm 2001: Ủy ban nhân dân thành phố H đưa vào trường G (đã hết thời hiệu).

- Năm 2004: Đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng (đã hết thời hiệu).

- Năm 2010: Đưa đi cai nghiện bắt buộc 48 tháng (đã hết thời hiệu).

- Bản án số 146 ngày 22.8.2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 502 lập ngày 13/10/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng V: Sinh năm 1969; HKTT: Số A tổ A ngõ C(Địa chỉ cũ: 14 Chùa L, phường C, quận H, thành phố Hà Nội (đã cắt án treo); Nơi ở: Số B ngách C phố B, phường K, quận T, thành phố Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/10; Con ông: H, Con bà: Nguyễn

Thị P(đã chết); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Minh T3. Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con bé sinh năm 1993 và 1994.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 05 tiền án, 02 tiền sự.

- Bản án số 46 ngày 8.2.1999, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (đã xóa án tích).

- Bản án số 119 ngày 13.8.2003, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).

- Bản án số 386 ngày 19.9.2003, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (đã xóa án tích).

- Bản án số 534 ngày 10.12.2004, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

- Bản án số 235 ngày 30.7.2007, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

- Bản án số 578 ngày 19.12.2013, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

- Năm 1998: Đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu).

- Ngày 9/8/2000: Ủy ban nhân dân thành phố H đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng (đã hết thời hiệu).

Danh chỉ bản số 503 lập ngày 13/10/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Minh T4: Sinh năm 1970; HKTT: Số nhà F ngõ E, đường G, phường G, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Số nhà D ngách B phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hoàng Sơn T5 Con bà: Vũ Thu H, Vợ: Vũ Thị Kim O. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con bé sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 02 tiền sự.

- Ngày 04/8/1998: Công an quận H ra quyết định xử phạt hành chính số 92 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã hết thời hiệu).

- Ngày 22/2/2005: Công an quận T ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (đã hết thời hiệu).

Danh chỉ bản số 504 lập ngày 13/10/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00’ ngày 04/10/2023, Nguyễn Văn T đi đến khu vực ngõ T, phường C, quận H, TP Hà Nội gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 1.800.000 đồng tiền ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà chia số ma túy thành 12 gói bọc bằng giấy trắng, trong đó: 07 gói bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, 05 gói bọc bên ngoài bằng nilon màu xanh. Sau đó, T đã bán ma túy cho các đối tượng như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 7h25 phút ngày 05/10/2023, Hoàng Minh T4 điều khiển xe máy nhãn hiệu ATTLA BKS: 30F2-6938 đến nhà Nguyễn Văn T tại 4 ngõ T, Cầu D, H, Hà Nội để mua ma túy H1 về sử dụng. Khi đến gần nhà TT4 để xe máy cách nhà T khoảng 15-20m. Lúc này, T4 sử dụng số điện thoại 0911076039 của T4 gọi vào số điện thoại 0386569538 của T hỏi xem T có nhà không để T4 vào mua H1. Khi T bảo có nhà, T4 đã đi bộ vào, gõ cửa và đưa cho T số tiền: 200.000 đồng. T nhận tiền và đưa lại cho T4 01 gói heroin bọc bằng giấy và nilon màu trắng. T4 cất gói ma túy vừa mua được vào trong ví để ở trong túi quần đằng sau bên phải T4 đang mặc, sau đó đi bộ ra lấy xe và đi về nhà để sử dụng. Khoảng 7h30 phút cùng ngày, khi T4 điều khiển xe đến trước cửa số nhà G ngõ A T, B, H, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường C phát hiện, kiểm tra.

Thu giữ của Hoàng Minh T4: 01 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilong màu trắng, kích thước khoảng (0.5 x1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; xe máy nhãn hiệu ATTLA màu đen, BKS: 30F2 – 6938; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng; 01 chiếc ví màu nâu.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 681 ngày 5/10/2023 yêu cầu giám định gói ma túy đã thu giữ của Hoàng Minh T4. Bản kết luận giám định số 6755 ngày 12/10/2023 của Phòng KTHS - C kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (bọc ngoài bằng nilong màu trắng) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,123 gam*”

Lần thứ hai: Khoảng 11h00' ngày 05/10/2023, Hoàng V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu xanh biển kiểm soát 29V5 – 434.53 đến khu vực ngõ C, phố B, phường C, H, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực đầu ngách B ngõ C, V gặp và hỏi mua của Lê Minh T1 (bạn xã hội của V 200.000đ tiền ma túy Heroine. T1 đồng ý, cầm tiền và mượn xe mô tô của V đi đến nhà Nguyễn Văn T tại số D ngõ Đ, phường C, quận H để mua ma túy. Tại nhà T, T1 gặp và mua của T 01 gói heroin bọc bằng giấy và nilon màu trắng, kích thước khoảng (0,5x1)cm với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T1 điều khiển xe mô tô của V quay về chỗ hẹn để đưa ma túy và trả xe cho V, V cầm ở trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước số nhà B B, phường C, quận H, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Q quận H kiểm tra bắt giữ.

Thu giữ của Hoàng V 01 gói giấy màu trắng bên ngoài bọc nilong màu trắng, kích thước (0.5 x 1)cm, bên trong chứa ma túy Heroine; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu xanh, biển kiểm soát 29V5 – 434.53.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 683 ngày 5/10/2023 yêu cầu giám định gói ma túy đã thu giữ của Hoàng V Bản kết luận giám định số 6756 ngày 12/10/2023 của Phòng KTHS - C kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (bọc ngoài bằng nilong màu trắng) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,136 gam*”.

Căn cứ vào tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại địa chỉ: 4 ngõ Đ, Cầu D, quận H, Hà Nội, thu giữ: 01 hộp gỗ kích thước khoảng (10x8x5)cm bên trong có: 05 gói giấy màu trắng, bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng và 05 gói giấy màu trắng, bọc bên ngoài bằng nilon màu xanh, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen kiểu dáng trượt; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (30x20)cm; 01 túi nilong màu xanh kích thước khoảng (40x30)cm. Ngoài ra, T còn tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 400.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra hành chính và khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh T1 không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 681 ngày 5/10/2023 yêu cầu giám định gói ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn T Bản kết luận giám định số 6757 ngày 12/10/2023 của Phòng KTHS - C kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy màu trắng (bọc ngoài bằng nilong màu trắng) là*

ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,568 gam; Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy màu trắng (bọc ngoài bằng nilong màu xanh) đều là ma túy Heroin, tổng khối lượng 0,603 gam”

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T, Lê Minh T1, Hoàng V, Hoàng Minh T4 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực đầu ngõ trại Găng, phố B, phường C, quận H, Hà Nội nhưng T không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho T nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng, số imei 1: 869945066885977; số imei 2: 869945066885969 thu giữ của Nguyễn Văn T, T khai nhận đây là tài sản cá nhân, được T sử dụng để liên lạc hàng ngày. T không sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 chiếc hộp gỗ kích thước khoảng (10x8x5) cm thu giữ của Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng, chiếc mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen mang BKS: 30F2 – 6938 và 01 chiếc ví màu nâu thu giữ của Hoàng Minh T4, Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của T4.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu bạc, số Imei: 356979060794414 thu giữ của Hoàng V, V khai nhận đây là tài sản cá nhân, được V sử dụng để liên lạc hàng ngày V không sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu xanh mang BKS: 29V5 – 434.53, số khung: 113859; số máy: 0910579 thu giữ của Hoàng V. Qua xác minh chủ xe hợp pháp là chị Hoàng Kim M (SN: 1989; Địa chỉ: Số B ngõ A phố K, phường N, quận T, Hà Nội là con gái của Hoàng V. Chiếc xe mô tô nói trên có số khung, số máy nguyên thủy và không có trong dữ liệu xe vật chứng do đó Cơ quan điều tra – Công an quận H đã tiến hành trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là chị Hoàng Kim M

Tại Bản cáo trạng số 61/CT-VKSHBT-HS ngày 27 tháng 03 năm 2024 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Lê Minh T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Truy tố bị cáo Hoàng Minh T4 và bị cáo Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Minh T1, Hoàng V, Hoàng Minh T4 như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án **từ 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng đến 8 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng tù.**

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Minh T1 với mức án từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng V với mức án từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Minh T4 với mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T bị cáo T1 bị cáo V và bị cáo T4 do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong, bên trong có 01 hộp gỗ kích thước khoảng (10x8x5) cm bên trong có: 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,568 gam Heroine; 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilong màu xanh có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,603 gam Heroine; bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn T

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đã qua sử dụng số Imei 1: 869945066885977; số Imei 2: 869945066885969 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kiểu dáng trượt, số Imei 1: 357389046384497 thu giữ của Nguyễn Văn T vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (30x20)cm và 01 túi nilon màu xanh kích thước khoảng (40x30)cm thu giữ của Nguyễn Văn T vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T từ việc bán ma túy cho bị cáo Hoàng Minh T4 và Lê Minh T1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng đã qua sử dụng số Imei 1: 863898034705692; số Imei 2: 86389034705684 vỡ màn hình thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví gấp màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon màu trắng, có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên trong chứa 0,123 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng Minh T4

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen mang BKS: 30F2 -6938, số khung: 037640; số máy: 037640, thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên

trong chứa 0,136 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng V

- Trả lại bị cáo Hoàng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ, đã qua sử dụng, số Imei: 356979060794414 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng K Công an T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 05/10/2023, tại địa chỉ: số B ngõ F phố C, Q, H, Hà Nội Nguyễn Văn T đã 2 lần bán ma túy cho các đối tượng để hưởng lợi 100.000 đồng như sau:

Lần 1: Khoảng 7h25' cùng ngày, Nguyễn Văn T bán cho Hoàng Minh T4 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,123 gam với giá 200.000 đồng để T4 sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T4 mang số ma túy trên đi đến trước cửa số nhà G ngõ A T, B, H, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường C bắt quả tang cùng vật chứng.

Lần 2: Khoảng 11h00 cùng ngày, Nguyễn Văn T bán cho Lê Minh T1 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,136 gam với giá 200.000 đồng. Sau đó, T1 mang số ma túy này bán lại cho Hoàng V với giá 200.000 đồng. V mang số ma túy trên đi đến

số nhà B B, phường C, H, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Q bắt quả tang cùng vật chứng.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn T thu giữ 1,171 gam Heroine mục đích để bán. Như vậy, tổng số ma túy T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán ma túy là 1,43g heroin.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Hành vi nêu trên của Lê Minh T1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS.

Hành vi nêu trên của Hoàng Minh T4, Hoàng V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin... có khối lượng từ 0,1 đến 5 gam”.

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Lê Minh T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Truy tố bị cáo Hoàng V và bị cáo Hoàng Minh T4 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm

phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T có 06 tiền sự tuy đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo Lê Minh T1 có 01 tiền án năm 2019 mặc dù đã được xóa án tích và 03 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo Hoàng V có 05 tiền án mặc dù đã được xóa án tích và 02 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo hiện bị sơ gan, trực tràng có sổ khám chữa bệnh của bệnh viện T9. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo Hoàng Minh T4 có 02 tiền sự mặc dù đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động

chính trụ cột trong gia đình, nuôi bố mẹ già ốm đau trên 80 tuổi và có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định đối với tội mua bán trái phép chất ma túy: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng và đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng”. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong, bên trong có 01 hộp gỗ kích thước khoảng (10x8x5) cm bên trong có: 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,568 gam Heroine; 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilong màu xanh có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,603 gam Heroine; bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn T

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đã qua sử dụng số Imei 1: 869945066885977; số Imei 2: 869945066885969 thu giữ của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kiểu dáng trượt, số Imei 1: 357389046384497 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (30x20)cm và 01 túi nilon màu xanh kích thước khoảng (40x30)cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T từ việc bán ma túy cho bị cáo Hoàng Minh T4 và Lê Minh T1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng đã qua sử dụng số Imei 1: 863898034705692; số Imei 2: 86389034705684 vỡ màn hình thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví gập màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon màu trắng, có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên trong chứa 0,123 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng Minh T4

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen mang BKS: 30F2 -6938, số khung: 037640; số máy: 037640, thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên trong chứa 0,136 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng V

- Trả lại bị cáo Hoàng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ, đã qua sử dụng, số Imei: 356979060794414 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Bị cáo **Nguyễn Văn T, Lê Minh T1** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng V, Hoàng Minh T4** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn T 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Lê Minh T1 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **H (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Hoàng Minh T (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

2. **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

3. **Về xử lý vật chứng**:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong, bên trong có 01 hộp gỗ kích thước khoảng (10x8x5) cm bên trong có: 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,568 gam Heroine; 05 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilong màu xanh có kích thước khoảng (0.5x1) cm bên trong chứa 0,603 gam Heroine; bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn T

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đã qua sử dụng số Imei 1: 869945066885977; số Imei 2: 869945066885969 thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kiểu dáng trượt, số Imei 1: 357389046384497 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (30x20)cm và 01 túi nilon màu xanh kích thước khoảng (40x30)cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng đã qua sử dụng số Imei 1: 863898034705692; số Imei 2: 86389034705684 vỡ màn hình thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ví gấp màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon màu trắng, có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên trong chứa 0,123 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng Minh T4

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen mang BKS: 30F2 -6938, số khung: 037640; số máy: 037640, thu giữ của bị cáo Hoàng Minh T4

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng có kích thước khoảng (0.5x1) cm, bên trong chứa 0,136 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Hoàng V

- Trả lại bị cáo Hoàng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ, đã qua sử dụng, số Imei: 356979060794414.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03 tháng 04 năm 2024 (**TV: 139/24**) giữa Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước quận H ngày 04/04/2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.H;
- Công an Q.H;
- Thi hành án Q.H;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND p.C, Q.H, Hà Nội;
- UBND p.G, Q.H, Hà Nội
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú